

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày: 26/4/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Ngọc Minh

+ Ông Voòng A Ứng

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông
Tần Đình Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/HSST Ny 08 tháng 3 năm
2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS Ny 09 tháng 4 năm
2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh N (Tên gọi khác: X), sinh năm: 1988.

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Q, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới
tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Đ, sinh
năm 1962 (đã chết) và bà Lê Thị Kim A, sinh năm 1963. Vợ: Đoàn Thị Mỹ L, sinh
năm 1996. Con: Có 01 người, sinh năm: 2014.

Hiện ở thôn Q, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: Ny 28/12/2017

Tạm giam: Ny 06/01/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân bị cáo: Ny 02/7/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử
phúc thẩm, xử phạt 48 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích; Ngày 30/8/2011 chấp
hành xong hình phạt tù về địa phương. Đã xóa án tích.

2. Lê Ngọc T (Tên gọi khác: E), sinh năm: 1988.

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 31, khu phố S, thị trấn P, huyện U, tỉnh Bình
Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc L, sinh 1960 và bà Lê Thị N, sinh 1960. Hiện ở tổ dân phố 31, khu phố S1, thị trấn P, huyện U, tỉnh Bình Thuận.

Vợ: Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1993. Hiện ở Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.
Con: Chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 18/11/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm, xử phạt 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 28/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương .

Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Ngày 28/12/2017

Tạm giam : Ngày 06/01/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại :

Nguyễn Thị H, sinh 1966.

Trú tại: Thôn Q , thị trấn C, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ Ngày 25/12/2017, Nguyễn Minh N (tức X) đi ngang qua nhà của Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966, ở thôn Q, thị trấn C, huyện Bắc Bình (cách nhà của N 02 căn nhà), N nhìn thấy nhà của H đi vắng, không có người trông coi, nên N nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của H để trộm cắp tài sản. N đi vào sân nhà của H bằng cổng chính (cổng không có cửa) và đi một vòng quanh nhà, N quan sát, thấy hai cánh cửa hông bên trái nhà (theo hướng từ trước ra sau) phía ngoài lợp bằng tôn mỏng, phía trong lợp bằng gỗ; ô cửa dưới cùng sát nền nhà lợp bằng tôn, không lợp gỗ; N đi bộ về nhà lấy 01 cây kéo bằng sắt, màu đen, dài khoảng 25cm, quay lại nhà của H. N dùng cây kéo cắt tấm tôn ở ô cửa dưới cùng của cánh cửa hông, tạo ra một khoảng trống, kích thước (44x27)cm, N chui người qua khoảng trống vào trong nhà tìm kiếm tài sản để lấy trộm, nhưng không có gì. N nhìn thấy trên hai bàn thờ trong gian nhà trước có 02 bộ lư đồng có giá trị, nên N đi ra nhà sau, gần cửa hông (nơi N cắt tôn chui vào) thấy có một đồng bao đựng lúa, N lấy 01 cái bao đựng lúa, màu đỏ rồi đi đến 02 bàn thờ và lấy 02 bộ lư đồng bỏ vào trong bao và vác đi ra khỏi nhà của H, đem cất giấu ở gần vòng thành bên trái nhà của H (theo hướng từ trước ra sau).

Bộ lư đồng thứ nhất, gồm có: 01 lục bình cắm hoa cao 30cm, miệng lục bình có đường kính 14cm, đế lục bình có đường kính 12cm; 02 chân đèn cao 25cm, đế chân đèn có đường kính 11cm, đĩa chân đèn có đường kính 12cm; 01 lư hương cao 10cm, miệng lư hương có đường kính 12cm, đế lư hương cao 03,5cm, miệng đế lư hương có đường kính 13cm và bộ lư đồng thứ hai, gồm có: 01 lục bình cắm hoa cao 39cm, miệng lục bình có đường kính 17cm, đế lục bình có đường kính 12cm; 02 chân đèn cao 40cm, đế chân đèn có đường kính 15cm, đĩa chân đèn có đường kính 22cm; 01 lư

H cao 11cm, miệng lư hương có đường kính 16cm, đế lư hương cao 04cm, miệng đế lư hương có đường kính 18cm; 01 bộ đồ Tam cao 53cm, rộng (50x16)cm; 01 cổ bông có miệng đĩa cổ bông có đường kính 26cm, chân cổ bông cao 16cm, đế cổ bông có đường kính 15cm. Sau khi cất giấu tài sản vừa trộm cắp được, N đi bộ về nhà lấy điện thoại di động gọi cho Lê Ngọc T (tức Bé Ba), sinh năm 1988, ở Tổ dân phố 31, khu phố S, thị trấn P, huyện U; N nói với T chạy xe mô tô đến nhà N chờ N đi công chuyện; nghe vậy, T đồng ý và điều khiển xe mô tô của T, hiệu Exciter màu vàng đen, loại 04 số, (biển số xe T không nhớ), chạy đến nhà của N; T gặp N và chở N đến trước nhà của H, N bảo T dừng xe lại; T đứng ngoài xe mô tô chờ, N đi vào nơi cất giấu tài sản vừa trộm cắp được, vác bao đựng 02 bộ lư đồng ra để lên xe mô tô của T và ngồi phía sau ôm lại, N bảo T chạy xe đi. Trên đường đi, T hỏi N: “Cái gì trong bao vậy”, N trả lời: “Chân đèn, lư hương vừa trộm được của nhà hàng xóm, cách nhà của N 02 căn nhà”, T chạy xe mô tô về hướng thị trấn P, thì N bảo T chở 02 bộ lư đồng về nhà của T cất giấu, để tránh sự phát hiện, T đồng ý, chở N và bao đựng 02 bộ lư đồng về nhà của T ở khu phố S, thị trấn P, huyện U cất giấu.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, Ngày 26/12/2017 Nguyễn Thị H có đơn báo mất gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình giải quyết. Đến Ngày 28/12/2017, sau khi tiến hành xác minh, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Minh N và Lê Ngọc T; lập biên bản tạm giữ: 02 bộ lư đồng tại nhà của T; thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, thu giữ của N 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen. Quá trình điều tra, Nguyễn Minh N và Lê Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. (B1 số: 52-56, 68-71, 97-106)

Theo kết luận định giá tài sản số 01/2018/HĐĐG-TTHS Ny 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận như sau: Tất cả các tài sản bị mất trộm đều bằng đồng.

-Bộ thứ nhất, gồm: 01 lục bình cắm hoa cao 30cm, miệng lục bình có đường kính 14cm, đế lục bình có đường kính 12cm; 02 chân đèn cao 25cm, đế chân đèn có đường kính 11cm, đĩa chân đèn có đường kính 12cm; 01 lư hương cao 10cm, miệng lư H có đường kính 12cm, đế lư hương cao 03,5cm, miệng đế lư hương có đường kính 13cm.

-Đơn giá: 7.850.000 đồng/bộ (1)

-Bộ thứ hai, gồm: 01 lục bình cắm hoa cao 39cm, miệng lục bình có đường kính 17cm, đế lục bình có đường kính 12cm; 02 chân đèn cao 40cm, đế chân đèn có đường kính 15cm, đĩa chân đèn có đường kính 22cm; 01 lư hương cao 11cm, miệng lư hương có đường kính 16cm, đế lư hương cao 04cm, miệng đế lư hương có đường kính 18cm; 01 bộ đồ Tam cao 53cm, rộng (50x16)cm; 01 cổ bông có miệng đĩa cổ bông có đường kính 26cm, chân cổ bông cao 16cm, đế cổ bông có đường kính 15cm.

-Đơn giá: 12.780.000 đồng/bộ (2)

*Tỷ lệ còn lại: Không tính tỷ lệ sử dụng còn lại (do đây là vật thờ cúng theo tâm linh nên thường không mua bán trên thị trường khi đã qua sử dụng).

-Thành tiền: Tổng cộng (1)+(2): 20.630.000 đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm ba mươi Nn đồng).

Về phần dân sự: Sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình đã xử lý giao trả 02 bộ lư đồng nêu trên cho bị hại Nguyễn Thị H, khi nhận lại tài sản, H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 cái bao đựng lúa màu đỏ và mảnh tôn của ô cánh cửa hông bị N làm hư hỏng, Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét phần dân sự.

Về tang, vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, của Lê Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen, của Nguyễn Minh N, sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thị hành án dân sự huyện Bắc Bình để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 cây kéo bằng sắt màu đen, dài khoảng 25cm mà Nguyễn Minh N dùng vào việc phạm tội. N khai trên đường đi đã ném bỏ vào bụi cây tại khu vực thôn Q, thị trấn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter màu vàng, loại 04 số, (biển số xe T không nhớ), do Lê Ngọc T dùng làm phương tiện chở Nguyễn Minh N và tài sản trộm cắp đi cất giấu; T khai đã bán lại cho 01 người thanh niên ở xã Phan Điền không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được; Do đó, không có căn cứ xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình còn thu giữ 01 chiếc xe mô tô biển số 86H9-0821 do Võ Văn Thái, sinh năm: 1996, ở tổ dân phố 21, khu phố Minh Tân 02, thị trấn P, huyện U giao nộp và Thái khai xe mô tô này là của Lê Ngọc T. Qua điều tra, xác minh, xác định: Chiếc xe mô tô biển số 86H9-0821 là tài sản trộm cắp trong một vụ án khác, do Lê Ngọc T là người chứa chấp, nên Cơ quan điều tra sẽ xem xét, xử lý bằng một vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSBB Ngày 07/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N, về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Lê Ngọc T về tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Minh N, Lê Ngọc T và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 18 đến 21 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Ngọc T từ 18 đến 21 tháng tù về tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Các bị cáo Nguyễn Minh N, Lê Ngọc T thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Minh N, Lê Ngọc T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng hơn 18 giờ Ngày 25/12/2017 tại nhà Nguyễn Thị H ở thôn Q, thị trấn C, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Minh N thực hiện hành vi trộm cắp 02 bộ lư đồng, bộ thứ nhất, gồm: 01 lư bình cắm hoa, 02 chân đèn, 01 lư hương, trị giá: 7.850.000 đồng và bộ thứ hai, gồm: 01 lư bình cắm hoa, 02 chân đèn, 01 lư H, 01 bộ đồ Tam, 01 cô bông, trị giá: 12.780.000 đồng; Tổng trị giá tài sản là: 20.630.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Minh N gọi điện thoại cho Lê Ngọc T chạy xe mô tô đến chở 02 bộ lư đồng vừa trộm cắp được về nhà của T cất giấu. Bị cáo Lê Ngọc T lúc đầu khi nhận điện thoại của bị cáo Nguyễn Minh N thì bị cáo Lê Ngọc T không biết hành vi trộm cắp 02 bộ lư đồng của bị cáo Nguyễn Minh N. Song khi bị cáo Lê Ngọc T chở bị cáo Nguyễn Minh N đến chợ của thị trấn C, bị cáo T biết rõ 02 bộ lư đồng là tài sản do Nguyễn Minh N trộm cắp mà có, bị cáo không những đã không can ngăn mà vẫn cất giấu tài sản trộm cắp cho đến Ngày 28/12/2017 thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Lê Ngọc T phạm tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội: “ Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Lê Ngọc T về tội: “ Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có cơ sở và đúng pháp luật.

Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt và chứa chấp tài sản trái phép là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, các bị cáo đã phạm tội, các bị cáo phạm tội do

lỗi cố ý. Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Minh N thực hiện hành vi trộm cắp với ý chí và quyết tâm rất cao.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an tại địa pH. Do đó, nghĩ nên tuyên cho các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do từng bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[2] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Lê Ngọc T thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần áp dụng đối với bị cáo.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tuy nhiên, xét sau khi gây án, các bị cáo Nguyễn Minh N, Lê Ngọc T đã thành khẩn khai báo. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả tài sản cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng vụ án:*

Xét 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen của Lê Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen của Nguyễn Minh N là vật chứng của vụ án cần phải tịch thu để sung quỹ .

[6] *Về án phí:* Các bị cáo Nguyễn Minh N và Lê Ngọc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[7] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 Ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Lê Ngọc T phạm tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ Ny 28/12/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2017.

Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 ; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen của Lê Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen của Nguyễn Minh N.

Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/3/2018.

Áp dụng: Điểm a khoản 1; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Minh N, Lê Ngọc T: Mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ Ny tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 Ny, kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Lưu HS+VP

(Đã ký và đóng dấu)

Hội thẩm nhân dân.

Chủ tọa phiên tòa.
Thẩm phán.

Nguyễn Ngọc Minh

Voòng A Ủng

Lâm Quốc Tuấn